

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN KRÔNG PA  
TỈNH GIA LAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số 15/2017/HSST  
Ngày 24/5/2017

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG PA TỈNH GIA LAI**  
***Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*-Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ksor Pep*

*-Các Hội thẩm nhân dân:*

**+Bà Phan Thị Mỹ Lệ**

*Nghề nghiệp:* Cán bộ công chức Nhà nước.

*Nơi công tác:* Trung tâm Y tế huyện Krông Pa, tỉnh Gia Lai.

**+Ông Nguyễn Văn Liễu**

*Nghề nghiệp:* Cán bộ công chức Nhà nước

*Nơi công tác:* Trường THPT Chu Văn An huyện Krông Pa, tỉnh Gia Lai.

*-Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Lê Thị Dung – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Krông Pa, tỉnh Gia Lai.*

*-Đại diện Viện kiểm sát Nhân dân huyện Krông Pa, tỉnh Gia Lai tham gia phiên toà: bà Huỳnh Thị Liệu – Kiểm sát viên.*

Trong ngày 24 tháng 5 năm 2017 tại trụ sở Tòa án Nhân dân huyện Krông Pa, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 10/2017/TLST-HS ngày 14 tháng 4 năm 2017 đối với bị cáo:

**-Rah Lan T**, sinh năm 1990 tại huyện Krông Pa, tỉnh Gia Lai; Trú tại: Buôn T, xã U, huyện K, tỉnh Gia Lai; nghề nghiệp: làm nông; trình độ văn hoá: Không có học; con ông Ksor P và bà Rah Lan H'V (đã chết); tiền án: có 02 tiền án. Đó là ngày 18/9/2013 bị Tòa án nhân dân huyện Krông Pa xử phạt 10 tháng tù về tội trộm cắp tài sản; ngày 21/12/2005 bị Tòa án nhân dân huyện Krông Pa xử phạt 14 tháng tù về tội trộm cắp tài sản; tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 21/12/2016 đến ngày 30/12/2016 chuyển sang tạm giam và giam liên tục cho đến nay và có mặt tại phiên toà.

*- Những người bị hại:*

**+Anh Ksor N** (tên gọi khác là Ksor K), sinh ngày 10/01/1980

Trú tại Buôn C, xã U, huyện K, tỉnh Gia Lai (Vắng mặt và đã có đơn xét xử vắng mặt).

**+Chị Rơ Ô H'T**, sinh ngày 05/12/1998

Trú tại Buôn C, xã U, huyện Krông Pa, tỉnh Gia Lai (Vắng mặt và đã có đơn xét xử vắng mặt).

## NHẬN THẤY:

*Bị cáo Rah Lan T bị Viện kiểm sát Nhân dân huyện Krông Pa, tỉnh Gia Lai truy tố về hành vi phạm tội như sau:*

Lần thứ nhất: Khoảng 23 giờ 30 phút, ngày 18/11/2016, Rah Lan T đi dọc theo đường Đông Trường Sơn hướng từ xã Uar về hướng xã Chư Drăng để tìm nhà nào có sự sơ hở thì đột nhập vào lấy trộm tài sản. Khi đi đến đoạn đường thuộc buôn C, xã U thì Rah Lan T phát hiện nhà anh Ksor N đã ngủ nên T lén lút đến kéo cửa chính thì phát hiện thấy trên đầu giường ngủ của anh Ksor N có 01 điện thoại di động nhãn hiệu ASUS, màu đen, màn hình cảm ứng và 01 cái điện thoại nhãn hiệu NOKIA 1280, màn hình trắng đen đang sạc pin nên T đi đến rút sạc lấy điện thoại bỏ vào túi quần rồi lén lút đi ra ngoài và khép cửa lại rồi theo đường cũ bỏ đi về nhà ở buôn T, xã U. Sau khi lấy điện thoại, để tránh bị phát hiện, Rah Lan T đã tháo sim và thẻ nhớ trong hai máy bỏ vào túi quần thì bị rơi mất.

Lần thứ hai: vào khoảng 23 giờ, ngày 04/12/2016, Rah Lan T đi dọc theo đường Đông Trường Sơn để tìm nhà nào có sơ hở thì đột nhập vào lấy trộm tài sản, khi đi đến đoạn đường thuộc buôn C, xã U, T đi vào đường liên thôn đến nhà chị H'T, thấy mọi người trong nhà đã ngủ, cửa sổ bên hông trái đã mở, cách mặt đất 1m50, T lấy 01 cục gỗ tròn dài 38cm, đường kính 25cm dưới nhà sàn của chị Rơ Ô H'T để làm bệ đứng trèo qua cửa sổ nhà, T đi nhẹ nhàng đến kệ ti vi thì thấy điện thoại nhãn hiệu HERO 40S, màu trắng của chị H'T đang sạc pin, Rah Lan T rút sạc lấy điện thoại bỏ vào túi quần rồi nhẹ nhàng theo đường cũ đi xuống rồi ra đường Đông Trường Sơn về buôn T, xã U. Sau khi lấy được điện thoại để không bị chủ máy gọi điện, Rah Lan T tháo sim và thẻ nhớ bỏ vào túi quần thì bị rơi mất khi nào không biết. Đến ngày 21/12/2016, khi đang sử dụng điện thoại nói trên thì T bị phát hiện tạm giữ. Tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Pa Rah Lan T đã khai nhận toàn bộ hành vi như trên.

Tại các bản kết luận định giá tài sản số 58/KL-HĐĐG ngày 23/12/2016 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Krông Pa xác định 01 điện thoại di động nhãn hiệu AUS, màu đen, có số IMEI: 352238064315690 có trị giá là 1.700.000đ, 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA 1280, màu đen, có số IMEI: 356246/045/92373/4, máy qua sử dụng có trị giá là 100.000đ, 03 sim điện thoại di động mạng viettel có trị giá 300.000đ, 01 thẻ nhớ có dung lượng 4G có trị giá là 70.000đ. Tổng trị giá tài sản bị xâm phạm là 2.170.000đ

Tại các bản kết luận định giá tài sản số 59/KL-HĐĐG ngày 23/12/2016 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Krông Pa xác định 01 điện thoại di động nhãn hiệu HERO, màu trắng, có số IMEI: 35945405485063 có trị giá là 1.000.000đ, 02 sim điện thoại di động mạng viettel có trị giá 200.000đ, 01 thẻ nhớ có dung lượng 2G có trị giá là 70.000đ. Tổng trị giá tài sản bị xâm phạm là 1.270.000đ

Tại bản cáo trạng số 16/Ctr-VKS, ngày 14 tháng 4 năm 2017 của Viện kiểm sát Nhân dân huyện Krông Pa, tỉnh Gia Lai truy tố bị cáo Rah Lan T về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 điều 138 – Bộ luật hình sự.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, lời khai của người bị hại có trong hồ sơ vụ án.

### **XÉT THẤY:**

Tại phiên tòa sơ thẩm người bị hại anh Ksor N và chị Rơ Ô H’T đều vắng mặt tại phiên tòa (đều có đơn xin xét xử vắng mặt), nhưng trong hồ sơ vụ án đã có lời khai cụ thể, rõ ràng theo đúng quy định của pháp luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1 điều 191 – Bộ luật tố tụng hình sự vẫn tiến hành xét xử mà không có khó khăn, trở ngại gì đến quá trình giải quyết toàn bộ vụ án.

Bị cáo Rah Lan T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với lời khai của người bị hại, phù hợp với chứng cứ và tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án; đồng thời cũng phù hợp với nội dung cáo trạng đã mô tả. Như vậy, Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Rah Lan T đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 138 – Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Pa, tỉnh Gia Lai truy tố bị cáo về tội danh trên là có căn cứ pháp luật.

Bị cáo Rah Lan T là người bình thường nhận thức được việc trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, nhưng vì ham lợi bất chính nên đã lợi dụng sơ hở, thiếu cảnh giác của người bị hại để thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt 02 điện thoại di động của anh Ksor N có trị giá là 2.170.000đ và 01 điện thoại di động của chị Rơ Ô H’Trư có trị giá là 1.270.000đ

Hành vi của bị cáo đã xâm phạm quyền sở hữu tài sản hợp pháp của công dân đã được luật hình sự quy định và bảo vệ. Rõ ràng hành vi phạm tội của bị cáo là sai trái với đường lối, chính sách pháp luật hình sự của Nhà nước ta.

Trong phần tranh luận đại diện viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử kết án bị cáo Rah Lan T phạm tội “Trộm cắp tài sản” và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 138; Điểm g, p khoản 1 Điều 46; Điểm g Khoản 1 Điều 48- Bộ luật hình sự: xử phạt bị cáo Rah Lan T từ 18 tháng đến 24 tháng tù; Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*-Về trách nhiệm hình sự:* Bị cáo Rah Lan T là người bình thường, có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự đã thực hiện hành vi nguy hiểm và gây hậu quả xấu cho xã hội làm mất an ninh trật tự, an toàn xã hội tại địa phương. Bị cáo đã chiếm đoạt 02 điện thoại di động của anh Ksor N có trị giá là 2.170.000đ và 01 điện thoại di động của chị Rơ Ô H’T có trị giá là 1.270.000đ. Bị cáo đã từng bị kết án về tội Trộm cắp tài sản, sau khi chấp hành xong hình phạt trở về đại phương sinh sống thì bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng, rèn luyện bản thân trở thành công dân có ích cho xã hội, mà còn tiếp tục thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản trong thời gian chưa được xóa án tích. Tài sản bị cáo chiếm đoạt trong vụ án này tuy có giá trị không lớn

nhưng đã gây tâm lý hoang mang, lo lắng cho mọi người, làm mất an ninh trật tự trên địa bàn. Mặt khác bị cáo đã từng bị kết án về tội Trộm cắp tài sản nay lại tiếp tục vi phạm. Chứng tỏ bị cáo không có ý thức chấp hành pháp luật và coi thường tài sản hợp pháp của công dân.

Ngày 21/8/2015, bị cáo Rah Lan T trộm cắp 01 chiếc cửa lốc của ông Nay D có trị giá 1.200.000đ, giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt dưới 2.000.000đ nhưng bị cáo phạm tội lần này trong thời gian chưa xóa án tích nên đủ yếu tố cấu thành tội trộm cắp tài sản và bị Tòa án nhân dân huyện Krông pa xử phạt bị cáo Rah Lan T 14 tháng tù, nay bị cáo lại tiếp tục phạm tội trong thời gian chưa xóa án tích. Do vậy bị cáo phạm tội lần này là tái phạm được quy định tại Điểm g Khoản 1 Điều 48 của Bộ luật hình sự.

Đối với hành vi trộm cắp điện thoại của chị Rơ ô H'T nhưng trị giá tài sản bị chiếm đoạt chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm độc lập(trị giá tài sản bị chiếm đoạt dưới 2 triệu đồng). Do đó bị cáo T không phải chịu áp dụng tình tiết phạm tội nhiều lần theo quy định tại điểm g khoản 1 điều 48- Bộ luật hình sự.

Xét tính chất và mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội và nhân thân, cần nhắc các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử nhất thiết phải áp dụng hình phạt tù nghiêm khắc cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để nhằm mục đích răn đe và phòng ngừa. Tuy nhiên khi lượng hình cần xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo như hành vi phạm tội của bị cáo gây thiệt hại không lớn, tại phiên tòa bị cáo tỏ ra thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo được quy định tại Điểm g, p Khoản 1 Điều 46 – Bộ luật hình sự.

*-Về trách nhiệm dân sự:*

Bị cáo T đã chiếm đoạt 02 điện thoại di động của anh Ksor N có trị giá là 2.170.000đ và 01 điện thoại di động của chị Rơ ô H'T có trị giá là 1.270.000đ. Trong quá trình điều tra, người bị hại không yêu cầu gì nữa nên trách nhiệm dân sự trong vụ án này Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Ngoài ra, bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

## **QUYẾT ĐỊNH:**

Tuyên bố bị cáo Rah Lan T phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

**1.**Áp dụng khoản 1 Điều 138; Điểm g, p khoản 1 Điều 46; Điểm g Khoản 1 Điều 48- Bộ luật hình sự:

-Xử phạt bị cáo Rah Lan T 20(*Hai mươi*) tháng tù; thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ là ngày 21/12/2016

**2.** Căn cứ khoản 2 Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự và Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án: Buộc bị cáo Rah Lan T phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án là ngày 24/5/2017. Đối với người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết để yêu cầu Tòa án Nhân dân tỉnh Gia Lai xét xử phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Gia Lai (01 bản)
- VKSND huyện Krông pa (02 bản)
- Công an huyện Krông Pa (02 bản)
- Bị cáo(01 bản)
- Người hại(01 bản)
- Chi Cục THADS huyện Krông Pa (01 bản)

**TM/HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Ksor Pep**